

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20201
Lớp CĐT 1 K10 Mã lớp học 30,552 Lý thuyết

Môn học: CMH35 Rô bốt công nghiệp

Giáo viên: Trần Trọng Dũng

Số đơn vị học trình: 2

Ngày thi: 26/10/2020

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	CD180287	Bùi Trọng An	12/08/2000	8		An	
2	CD180324	Ngô Tiến Anh	10/01/2000	4		Anh	
3	CD180185	Nguyễn Thế Anh	22/09/2000	9		Anh	
4	CD180097	Phí Đình Cấn	10/01/1999	8		Cấn	
5	CD180042	Hoàng Thanh Chiến	19/09/1995	8		Chiến	
6	CD180145	Dương Quốc Chính	10/03/1997	4		Ch	
7	CD181451	Bùi Hồng Đạt	07/11/2000	7		Bùi	
8	CD180084	Nguyễn Tiến Đạt	04/09/1998	Không được thi do không hoàn thành học phí			
9	CD180113	Phùng Quốc Đạt	30/11/1999	7		Dat	
10	CD180132	Nguyễn Văn Dũng	22/10/1996	7		Dũng	
11	CD180306	Nguyễn Thành Duy	02/10/2000	7		Duy	
12	CD180539	Nguyễn Văn Duy	13/03/2000	8		Duy	
13	CD180059	Đặng Trần Hải	02/10/1997	6		Hải	
14	CD180231	Nguyễn Ngọc Hải	05/10/2000	6		Hải	
15	CD180124	Nguyễn Bá Hào	24/11/1999	8		Hào	
16	CD183192	Nguyễn Duy Hiệp	13/09/1998	8		Hệp	
17	CD180222	Bùi Duy Hiếu	05/02/2000	6		H	
18	CD180196	Nguyễn Danh Hiếu	21/01/2000	7		H	
19	CD181524	Vũ Văn Hiếu	20/01/2000	7		H	
20	CD180299	Đỗ Văn Hùng	28/07/2000	7		H	
21	CD180138	Hoàng Văn Hùng	09/04/1998	4		H	
22	CD181536	Nguyễn Văn Hùng	07/07/2000	4		H	
23	CD180286	Nguyễn Văn Long	06/02/2000	8		Long	
24	CD180125	Vũ Thành Luân	28/12/1999	8		Luân	
25	CD180526	Phí Văn Lực	21/08/2000	8		Lực	
26	CD181923	Nguyễn Thị Khánh Ly	17/05/2000	8		Ly	
27	CD180493	Nguyễn Quang Nam	02/11/2000	4		Nam	
28	CD181435	Vũ Phương Nam	05/02/1998	7		Nam	
29	CD181529	Lê Trọng Phú	02/02/2000	4		Phú	
30	CD181479	Phạm Minh Phúc	27/09/2000	7		Ph	
31	CD180308	Đỗ Hoàng Quân	25/10/2000	8		Quân	
32	CD181489	Đỗ Văn Quảng	27/01/2000	4		Quảng	
33	CD181438	Bùi Trung Sơn	24/08/2000	7		Sơn	
34	CD181526	Phạm Văn Tân	15/03/2000	7		Tân	
35	CD180114	Trịnh Đức Thái	29/09/1999	7		Thái	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
36	CD181503	Nguyễn Đức Thắng	21/08/2000	4			
37	CD180144	Nguyễn Văn Thành	30/09/1997	6			
38	CD180215	Nguyễn Đăng Tiến	05/02/2000	4			
39	CD181512	Nguyễn Hồng Tiến	07/02/2000	8			
40	CD180191	Nguyễn Đạt Trung	14/02/1997	9			
41	CD181474	Ngô Tiến Trường	30/11/2000	7			
42	CD171959	Đặng Minh Tú	04/05/1999	4			
43	CD182252	Nguyễn Thị Hoài Tú	11/08/2000	8			
44	CD180054	Vũ Văn Việt	06/05/1999	7			
45	CD181507	Triệu Quang Việt	30/01/2000	8			

Tổng số sinh viên dự thi: 44
Số sinh viên đạt: 34

Tổng số tờ giấy thi: 44
Ngày giao viên nộp điểm: 4/11/2021
Hạn cuối nộp điểm:

PHÒNG ĐÀO TẠO

Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ CHẤM THI

Trần Trọng Dương

CÁN BỘ COI THI 1

TRƯỜNG KHOA

CÁN BỘ COI THI 2

**CHỦ NHIỆM KHOA
PGS. TĂNG HUY**

Ngô Thanh Tùng